TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 17 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Phương
2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Diệp Văn L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997; Nơi sinh: Long An. Nơi thường trú: tổ 10, khu phố T, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Như trên; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; cha là ông Diệp Văn T, sinh năm 1969; Mẹ là bà Trần Thị M, sinh năm 1972; Bị cáo là con cả trong gia đình có 03 anh chị em; Vợ bị cáo là Nguyễn Hữu Trúc P, sinh năm 1992; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty A. Đại diện theo pháp luật ông Phan Thi C– Giám đốc (Vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: Phường A, đường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Văn L, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người làm chứng: Ông Lê Văn L, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 8, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2018, Diệp Văn L làm công việc phụ xe cho Công ty Bảy Dầu Giây, địa chỉ: thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Do công việc phụ xe có thu nhập thấp và chưa đủ tuổi thi bằng lái xe hạng FC nên L đã liên hệ trên mạng xã hội Facebook gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) để làm Bằng lái xe hạng FC và Chứng minh nhân dân giả mang tên Phạm Quang H, sinh năm: 1994, HKTT: xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). L đưa cho người đàn ông này 05 tấm ảnh kích thước 3x4 của L và hẹn gặp tại ngã ba Dầu Giây, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để lấy tiền và giao giấy tờ. Đến tháng 04/2020, L đến bãi xe của Công ty A, địa chỉ: khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để xin làm lái xe. Ngày 01/06/2020, L điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 51C-715.80 kéo theo rơ móc BKS: 51R-221.13 đi vào Cảng Phú Mỹ, KCN Phú Mỹ I, thị xã Phú Mỹ để lấy hàng. Trong lúc chờ xếp tài, L đã sử dụng Giấy phép lái xe hạng FC và Chứng minh nhân dân giả nêu trên để đăng kí lấy hàng nông sản. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do nghi ngờ L sử dụng Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe giả nên Trạm biên phòng cửa khẩu Phú Mỹ mời L lên làm việc. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, Diệp Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên

Tại bản kết luận giám định số 614/PC-09 ngày 31/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: 01 Giấy chứng minh nhân dân số 315410550, mang tên Phạm Quang H, đề ngày 26/12/2013 là giấy chứng minh nhân dân giả. 01 Giấy phép lái xe số 790168095687, mang tên Phạm Quang H, đề ngày 24/9/2018 là giấy phép lái xe giả

Về vật chứng: Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân số 315410550 đề ngày 26/12/2013; 01 Giấy phép lái xe số 790168095687 đề ngày 24/9/2018 cùng mang tên Phạm Quang H là giấy tờ giả; 01 tài liệu so sánh là 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Văn M; 1/4 giấy chứng minh nhân dân có chữ ký của giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ chuyển kèm theo hồ sơ vụ án để Tòa án làm căn cứ giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT- VKSPM ngày 18/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Diệp Văn L về tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai của mình tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và phát biểu luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do bị cáo gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Về hình phạt chính: đề nghị, Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Diệp Văn L phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức"; áp dụng

khoản 1 Điều 341, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 06 (Sáu) tháng 09 (Chín) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng minh nhân dân số 315410550 đề ngày 26/12/2013; 01 Giấy phép lái xe số 790168095687 đề ngày 24/9/2018 cùng mang tên Phạm Quang H là giấy tờ giả; 01 tài liệu so sánh là 01 giấy phép lái xe số mang tên Phan Văn M; 1/4 giấy chứng minh nhân dân có chữ ký của giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng:

Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 04/2020, Diệp Văn L đã sử dụng Giấy phép lái xe hạng FC và Chứng minh nhân dân giả mang tên Phạm Quang H để xin làm lái xe cho Công ty A. Đến khoảng 16 giờ ngày 01/06/2020, tại Cảng Phú Mỹ, KCN Phú Mỹ I, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Diệp Văn L sử dụng Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe giả nêu trên để vào cảng Cảng Phú Mỹ, KCN Phú Mỹ I, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chờ xếp tài lấy hàng nông sản thì bị Trạm biên phòng cửa khẩu Phú Mỹ phát hiện, bắt quả tang.

Việc bị cáo đặt người khác làm giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân giả là hành vi trái pháp luật nhằm mục đích sử dụng giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân giả để lừa dối Công ty A, địa chỉ: khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa để xin làm lái xe. Do đó, hành vi của bị cáo L chỉ cấu thành tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân giả là trái pháp luật, tuy nhiên bị cáo vẫn sử dụng giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân giả đó từ tháng 4 năm 2020 đến ngày bị phát hiện là tháng 6/2020. Nếu không bị phát hiện, thì bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng khi lái xe mà không được đào tạo kiến thức cơ bản không được cấp giấy

phép lái xe thì khi bị cáo lưu thông xe trên đường sẽ là nguồn gây nguy hiểm đến tính mạng cho người dân và xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi vợ , con, cha mẹ già và 01 em nhỏ còn đang đi học.

Từ căn cứ trên, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5]Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 Giấy chứng minh nhân dân số 315410550 đề ngày 26/12/2013; 01 Giấy phép lái xe số 790168095687 đề ngày 24/9/2018 cùng mang tên Phạm Quang H là giấy tờ giả; 01 tài liệu so sánh là 01 giấy phép lái xe số 310153007673 mang tên Phan Văn M; 1/4 giấy chưng minh nhân dân có chữ ký của giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án

Đối với đối tượng mà bị cáo L liên lạc trên mạng xã hội đặt làm giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân giả (Không rõ nhân thân lại lịch) cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[7]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Diệp Văn L phạm tội " Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức"

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Diệp Văn L 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án 17/3/2021.

Giao bị cáo Diệp Văn L cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019

2.Về vật chứng: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 Giấy chứng minh nhân dân số 315410550 đề ngày 26/12/2013; 01 Giấy phép lái xe số 790168095687 đề ngày 24/9/2018 cùng mang tên Phạm Quang H là giấy tờ giả; 01 tài liệu so sánh là 01 giấy phép lái xe số 310153007673 mang tên Phan Văn M; 1/4 giấy chứng minh nhân dân có chữ ký của giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang.

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Diệp Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT'
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự; Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Văn Thị Hiền